

BIỆN PHÁP PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỌC TẬP MÔN BÓNG ĐÁ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN

NGUYỄN HỒNG QUANG*

Ngày nhận bài: 20/05/2016; ngày sửa chữa: 16/06/2016; ngày duyệt đăng: 20/06/2016.

Abstract: The article mentions the innovation of methods in teaching the Football course and proposes some measures to promote the positive of students to enhance quality of learning Football course at Thai Nguyen industry and technology University. These measures help students become active and positive in learning, gaining knowledge and practicing skills by participating lessons.

Keywords: Innovation, modern teaching methods, participating, active in learning, efficiency, measures, football course.

1. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo* đã khẳng định “Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo và vận dụng kiến thức và kỹ năng của người học, khắc phục lối truyền thụ áp đặt máy móc, tập trung dạy cách học, cách nghĩ tự học”. Thực hiện chủ trương trên của Trung ương Đảng, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên là đơn vị thành viên trực thuộc Đại học Thái Nguyên đi tiên phong trong việc đổi mới quá trình dạy học, là một trong những cơ sở GD-ĐT đầu tiên trong cả nước thực hiện chuyển đổi từ cơ chế đào tạo học phần sang tín chỉ theo hướng lấy người học làm trung tâm của hoạt động nhận thức, với bản chất là “tích cực hóa” người học, đây là phương pháp dạy học (PPDH) mà các nước có nền giáo dục tiên tiến áp dụng, PPDH này tỏ ra là phù hợp và đáp ứng được xu thế nhu cầu của thị trường lao động hiện nay. Giáo dục thể chất (GDTC) là một mặt của giáo dục, nhằm tạo ra con người mới phát triển hài hòa “Đức, Trí, Thể, Mĩ”, đây là môn học có nhiều đặc thù nên các biện pháp thực hiện cũng có nhiều khác biệt và phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của sinh viên (SV).

Hòa chung vào xu thế đổi mới của nhà trường, bộ môn GDTC đã đưa môn Bóng đá (BĐ) vào trong chương trình giáo dục bộ môn, đây là môn thể thao sôi động, cuốn hút được đông đảo SV yêu thích tập luyện, là một thuận lợi để SV tích cực, tự giác tham gia vào quá trình tiếp thu tri thức kỹ năng, kỹ xảo, qua đó nâng cao nền tảng thể lực cho SV. BĐ là môn đối kháng trực tiếp, các tình huống trong thi đấu BĐ đòi hỏi ở các cầu thủ phải biết vận dụng sáng tạo các kỹ thuật, chiến thuật vào từng hoàn cảnh cụ thể một cách hợp lý. Trong thi đấu BĐ, các cầu thủ không những phải xử lý các tình huống bóng lăn dưới đất, các hình thức và tính chất khác nhau, mà còn phải xử lý các tình huống bóng bay trên không.

Vì vậy, việc hoàn thiện các kỹ thuật đá bóng là một trong những yếu tố quyết định tính hiệu quả của môn học này. Qua các buổi tập của SV, chúng tôi thấy, mặc dù bộ môn BĐ có những yêu cầu kỹ thuật rất đặc trưng cơ bản, tuy nhiên vẫn còn nhiều SV thực hiện sai kỹ thuật, sai phương hướng và thiếu chính xác, chưa vận dụng được vào thực tiễn thi đấu, chưa phát huy tính hiệu quả trong quá trình dạy học bộ môn này.

Từ thực tiễn và yêu cầu nêu trên, bài viết này đề cập biện pháp phát huy tính tích cực nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn BĐ cho SV Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên, góp phần nâng cao kỹ thuật đá bóng, cũng như rèn luyện thể lực, sức bền cho SV trong quá trình học tập rèn luyện.

2. Biện pháp phát huy tính tích cực nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn BĐ cho SV Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên

2.1. *Giáo dục nhận thức cho SV về tác dụng, hiệu quả của môn BĐ.* BĐ là một trong những môn thể thao sớm được du nhập vào Việt Nam. Trải qua hơn 100 năm tồn tại và phát triển, BĐ đã trở thành môn thể thao phổ cập và đón nhận sự quan tâm rộng rãi của toàn xã hội. Người dân Việt Nam rất yêu thích BĐ, luôn nhiệt thành cổ vũ và giành sự quan tâm đặc biệt đối với BĐ. Đây cũng là môn thể thao được phản ánh nhiều nhất trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ta. Bên cạnh việc nâng cao sức khỏe, thể chất và văn hóa tinh thần cho nhân dân, BĐ còn là phương tiện hữu hiệu góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Thành tích BĐ ở cấp độ đội tuyển có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, góp phần nâng cao vị thế của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế. Vượt ra ngoài vai trò của một môn thể thao thuần túy, BĐ đã hội tụ những

* Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên

yếu tố chính trị, xã hội và trở thành môn thể thao có ảnh hưởng sâu, rộng nhất.

Do vậy, việc giáo dục cho SV hiểu được mục đích và ý nghĩa của môn học này giúp SV hiểu rõ BĐ là phương tiện hiệu quả để rèn luyện, tăng cường thể lực phát triển cơ thể cân đối hài hòa, nâng cao sức đề kháng; hơn thế nữa nó còn là phương tiện để giải trí, giao lưu tạo dựng các mối quan hệ... trong cuộc sống, trong sự phát triển. Đó là những lợi ích thiết thực cho chính bản thân người học, vì người học, vì sự phát triển chung của cả cộng đồng.

2.2. Xây dựng tình huống “có vấn đề”, “trò chơi hóa” nội dung học tập. Một trong những giải pháp góp phần giảm sự căng thẳng, mệt mỏi trong quá trình học tập, rèn luyện bộ môn GDTC nói chung, môn BĐ nói riêng là tạo không khí vui vẻ, thoải mái trong quá trình học tập, rèn luyện. Để hấp dẫn, lôi cuốn người học, giảng viên (GV), huấn luyện viên cần tạo ra các tình huống “có vấn đề” dẫn dắt SV vào nội dung buổi học một cách nhẹ nhàng, hào hứng, kích thích trí tò mò, khơi dậy niềm đam mê cho người học về những nội dung được học tập, rèn luyện. Cần linh hoạt vận dụng các vấn đề thời sự, các sự kiện và “tình huống” thể thao tiêu biểu trong nước và quốc tế để thu hút sự tập trung, suy nghĩ vào những vấn đề có liên quan đến nội dung bài học, nội dung luyện tập, qua đó kích thích tính tích cực ở người học một cách tự nhiên, thoải mái.

Chương trình học tập của môn BĐ theo quy định của Bộ GD-ĐT yêu cầu rèn luyện về mặt thể lực và kỹ thuật khá căng thẳng, do đó, trong quá trình học tập, rèn luyện dễ gây ra sự mệt mỏi, nhàm chán cho SV. Vì vậy, GV cần căn cứ vào từng nội dung huấn luyện, tổ chức lồng ghép các trò chơi một cách linh hoạt sao cho “học mà chơi, chơi mà học” tạo tâm lý thoải mái. Các trò chơi có thể tổ chức như: thi sút cầu môn, ném biên, dẫn bóng, đánh đầu... Các trò chơi này không những làm cho nội dung trở nên sinh động, sôi nổi mà còn tạo ra “môi trường” để người học tham gia vào buổi học một cách sâu rộng, để SV vận dụng kiến thức được học vào trong thực tiễn. Điều quan trọng để áp dụng biện pháp này là phải tuân thủ theo nguyên tắc nâng dần khối lượng vận động và phù hợp với sinh lý của nhóm đối tượng áp dụng. Thông qua các “trò chơi thi đấu” dần hình thành ở người học khả năng tự đánh giá về năng lực bản thân, thấy được những điểm mạnh và hạn chế cũng như khả năng đánh giá bạn chơi, đối thủ, từ đó tự điều chỉnh và hoàn thiện bản thân, khắc phục những hạn chế trong quá trình học tập, đây cũng là mục đích cao nhất mà GD-ĐT hiện nay hướng tới.

2.3. Xây dựng hình ảnh “GV thân thiện”. Để khắc phục tâm lý e dè, thiếu mạnh dạn, thiếu tự tin của SV, theo chúng tôi điều cần thiết ở mỗi GV là phải tạo được

cảm giác thân thiện với người học. Trong mỗi giờ học, mỗi nội dung rèn luyện GV cần thể hiện sự tận tình chu đáo để hướng dẫn, phân tích, thị phạm trong từng động tác trước SV để khuyến khích động viên họ tham gia vào nội dung buổi học, những cử chỉ thân thiện của GV sẽ tạo cảm giác tự tin cho người học, từ đó lôi cuốn họ tham gia tích cực vào quá trình học tập, rèn luyện. Hình ảnh “thầy giáo thân thiện” còn là cơ sở để người học thực hiện sự tương tác thầy - trò, qua đó, SV mạnh dạn trao đổi quan điểm, suy nghĩ và khả năng nhận thức của bản thân về vấn đề đang học tập, rèn luyện. Điều này còn giúp GV nhận biết được năng lực và trình độ nhận thức của SV, cũng như kiểm nghiệm, đánh giá những nội dung, PPDH mà GV đang áp dụng để có sự điều chỉnh cho phù hợp, hiệu quả với từng đối tượng trong quá trình dạy học.

2.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, sử dụng khoa học trang thiết bị. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả quá trình dạy học, rèn luyện, GV cần tận dụng tối đa hệ thống cơ sở vật chất hiện có, tạo điều kiện thuận lợi nhất để SV dễ dàng tiếp thu và rèn những kỹ năng cơ bản của môn học. Bên cạnh đó, bộ môn GDTC cần tham mưu cho lãnh đạo nhà trường tích cực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tu bổ nâng cấp, mở rộng sân bãi, dụng cụ tập luyện đáp ứng nhu cầu “*học đi đôi với hành*” tăng cường việc rèn kỹ năng tập luyện cho SV. Trong tình hình thực tế hiện nay, một số cơ sở vật chất của nhà trường không còn đáp ứng được nhu cầu học tập rèn luyện (ví dụ sân vận động trung tâm nhà trường với thiết kế ban đầu dành cho 800 SV học tập/khóa học, nhưng thực tế hiện nay do nhà trường đã mở rộng quy mô đào tạo lên 1500 SV/khóa), vì vậy dẫn đến sự quá tải và cơ sở vật chất không đáp ứng được nhu cầu, một số giờ học GV phải linh hoạt sử dụng hệ thống bãi tập để đáp ứng được yêu cầu cơ bản môn học, đây cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả quá trình dạy học, làm giảm sự hứng thú của SV.

2.5. Sắp xếp thời khóa biểu hợp lý. Bộ môn GDTC nói chung, BĐ nói riêng là môn học ngoài trời, do đó, hiệu quả của môn học cũng chịu nhiều ảnh hưởng từ điều kiện ngoại cảnh. Thông qua ý kiến phản ánh của SV, cũng như quan sát SV trong giờ học, theo chúng tôi, trong khoảng thời gian từ tháng 8-11 trong năm, không nên sắp xếp các tiết học GDTC nói chung, BĐ nói riêng vào các tiết 4-5 buổi sáng và tiết 1-2 buổi chiều, vì đây là thời điểm trời rất nóng ảnh hưởng tới thể lực trong quá trình tập luyện, do đó mồ hôi nhiều dẫn tới hiện tượng mất nước, sức khỏe sẽ giảm sút ảnh hưởng nhiều đến quá trình học tập. Vì vậy, Phòng Đào tạo nhà trường cần sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để giờ học thể chất nói chung, môn BĐ nói riêng tránh thời điểm nắng gắt, bảo

vệ sức khỏe cho GV, SV và không làm ảnh hưởng đến hiệu quả học tập môn học.

2.6. Tích cực bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ GV. Đây cũng là một trong các yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả quá trình GD-ĐT nói chung, quá trình dạy học bộ môn *GDTC* và *BĐ* nói riêng. Để làm tốt vấn đề này, trước hết mỗi cán bộ, GV cần có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ kiến thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân, cần tích cực học tập rút kinh nghiệm của đồng nghiệp thông qua việc dự giờ thăm lớp, qua việc nghiên cứu tài liệu chuyên ngành, tham gia đầy đủ và có hiệu quả các lớp học, chương trình bồi dưỡng kỹ năng do các cơ quan chuyên môn tổ chức. Bộ môn *GDTC* cần căn cứ vào thực tiễn nhu cầu đào tạo của nhà trường xây dựng kế hoạch lâu dài để tham mưu với lãnh đạo nhà trường cử một số GV trẻ có năng lực được học tập nghiên cứu để nâng cao trình độ. Tích cực thành lập, huấn luyện và cử các đội tuyển của nhà trường tham gia thi đấu giao lưu với các đơn vị bạn để vừa phát triển phong trào thể thao quần chúng trong đội ngũ cán bộ, GV, SV, vừa học hỏi “cọ sát” rút kinh nghiệm. Nhà trường cần có cơ chế tạo điều kiện lợi hơn để quan tâm thiết thực đến việc cải thiện đời sống cho cán bộ GV nói chung, bộ môn *GDTC* nói riêng để đội ngũ cán bộ, GV yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với đơn vị.

2.7. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, xây các câu lạc bộ (CLB) thể dục thể thao. Bộ môn *GDTC* cần xây dựng kế hoạch, tham mưu với lãnh đạo nhà trường, phối kết hợp với các tổ chức như Đoàn Thanh niên, Hội SV thành lập các CLB thể dục thể thao theo hình thức xã hội hóa (CLB có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể, tích cực) để vừa duy trì, phát triển phong trào, giảm bớt chi phí đào tạo vừa duy trì hạt nhân để xây dựng các đội tuyển cho nhà trường. Nâng cao chất lượng của các đội tuyển thể thao (xây dựng kế hoạch, chương trình huấn luyện, áp dụng các phương pháp huấn luyện mới đảm bảo hiệu quả tập luyện); thi đấu, kiểm tra, giao hữu thể thao (theo kế hoạch, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu *BĐ* truyền thống hàng năm, qua đó tạo sân chơi lành mạnh cho cán bộ, GV, SV; tổ chức thi đấu giao hữu giữa cán bộ, GV và SV các khoa vào dịp kỉ niệm những ngày lễ lớn, những sự kiện quan trọng của nhà trường...).

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình dạy học bộ môn *GDTC* nói chung, môn *BĐ* nói riêng ở Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên, rất cần có sự phối kết hợp giữa nhiều lực lượng, trong đó sự tận tâm của đội ngũ GV, ý thức học tập tích cực, tự giác của SV là những yếu tố then chốt, quan trọng nhất. □

Tài liệu tham khảo:

- [1] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*
- [2] Phạm Ngọc Viên (1991). *Tâm lí học thể dục thể thao.* NXB Thể dục - Thể thao.
- [3] Nguyễn Toán - Phạm Danh Tồn (1998). *Lí luận và phương pháp thể dục thể thao.* NXB Thể dục - Thể thao.
- [4] Lê Văn Lâm - Phạm Xuân Thành (2007). *Đo lường thể thao.* NXB Thể dục - Thể thao.
- [5] Nguyễn Tiên Tiến (chủ biên) (2015). *Giáo trình lí luận và phương pháp giảng dạy đại học thể dục thể thao.* NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Phát huy tính tích cực...

(Tiếp theo trang 251)

nghe của các em đã trở lên rõ ràng và việc học những môn này mới thực sự có ý nghĩa. Trong quá trình dạy học *GDH*, GV cũng cần quan tâm tới việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, như: mời những giáo viên phổ thông có kinh nghiệm về nói chuyện chuyên đề cho SV nhằm đưa *GDH* đến gần hơn nữa tới cuộc sống.

* * *

Nhìn chung, SV sư phạm Trường ĐHTY Bắc chưa có ý thức cao đối với môn *GDH*, đa số các em tỏ ra không hứng thú với môn học, chưa tích cực và chưa có cách học phù hợp với nội dung môn học. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả học tập cũng như kết quả đào tạo của nhà trường. Trên cơ sở đó, chúng tôi đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao tính tích cực nhận thức cho SV trong quá trình dạy học môn *GDH*, như: - Đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực; - Đổi mới phương pháp dạy học môn *GDH* theo hướng phát huy tính tích cực hóa hoạt động học tập của SV; - Xây dựng hệ thống bài học tình huống và giáo dục sát với thực tế; - Hướng dẫn SV nghiên cứu khoa học giáo dục; - Sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại... □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Như An (1991). *Phương pháp dạy học Giáo dục học.* NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Nguyễn Ngọc Bảo (1995). *Phát triển tính tích cực, tính tự lực của học sinh trong quá trình dạy học.* NXB Giáo dục.
- [3] Lê Khánh Bằng (2007). *Một số vấn đề nâng cao hiệu quả của quá trình dạy và học ở đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp* (tập 1). NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Đặng Vũ Hoạt (chủ biên) - Hà Thị Đức (2003). *Lí luận dạy học đại học.* NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Trần Bá Hoàn (1995). *Bàn tiếp về việc dạy học “Lấy học sinh làm trung tâm”.* NXB Giáo dục.